TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2026/DS-ST
Ngày 31/03/2026
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Đơn

Ông Bùi Tấn Đạt

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Kim Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 634/2025/TLST- DS ngày 11/11/2025 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2026/QĐXXST-DS ngày 26/02/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2026/QĐST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đ (P); địa chỉ trụ sở: Số B, đường N, phường C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lê Ngọc Bảo T, sinh năm 1998; bà Hứa Thị Ngọc Á, sinh năm 1999 và ông Trần Thanh T1, sinh năm 1992; cùng địa chỉ liên hệ: Số B, đường L, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 30/7/2025). Bà Lê Ngọc Bảo T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Bà Phan Thị Trúc L, sinh năm 1993; địa chỉ: Số G, đường Đ, tổ G, ấp P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05/6/2025, các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Lê Ngọc Bảo T trình bày:

Ngày 09/4/2019, Ngân hàng TMCP Đ (P) và bà Phan Thị Trúc L ký Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế P MasterCard số 2019040910585197 ngày 09/4/2019, hạn mức giải ngân 54.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng. Bà L đã được Ngân hàng P giải ngân 54.000.000 đồng (năm mươi bốn triệu đồng) theo hồ sơ giải ngân ngày 12/4/2019, lãi suất áp dụng tại thời điểm giải ngân là 25%/năm.

Tổng số tiền bà L đã thanh toán cho Ngân hàng 1.121.697.000 đồng (một tỷ một trăm hai mươi mốt triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn đồng), trong đó: Gốc đã trả 1.114.761.250 đồng (một tỷ một trăm mười bốn triệu bảy trăm sáu mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi đồng), lãi 4.689.860 đồng (bốn triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn tám trăm sáu mươi đồng), phí 2.245.890 đồng (hai triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn tám trăm chín mươi đồng) sau đó vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận của Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế P MasterCard số 2019040910585197 ngày 09/4/2019. Ngân hàng P nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà L không có thiện chí trả nợ, toàn bộ dư nợ của bà L đã chuyển sang nợ quá hạn.

Tạm tính đến ngày 24/7/2025, tổng dư nợ của bà L là 443.459.229 đồng trong đó: Nợ gốc 53.800.000 đồng, nợ lãi 123.886.770 đồng, phí 285.380.420 đồng. Tuy nhiên Ngân hàng P giảm một phần yêu cầu trả phí đối vớ bà L, cụ thể: Ngân hàng TMCP Đ (P) yêu cầu Tòa án buộc bà Phan Thị Trúc L phải thanh toán toàn bộ khoản nợ tạm tính đến ngày 31/3/2026 tổng số tiền 177.862.124 đồng (một trăm bảy mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn một trăm hai mươi bốn đồng), trong đó: Nợ gốc 53.800.000 đồng, nợ lãi 123.100.259 đồng, phí 961.865 đồng.

Bà Phan Thị Trúc L phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/4/2026 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ (P) theo mức lãi suất thỏa thuận tại Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế P MasterCard số 2019040910585197 ngày 09/4/2019.

Bị đơn Phan Thị Trúc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia làm việc giải quyết vụ án, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải và tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do trong toàn bộ quá trình tố tụng và tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế P MasterCard số 2019040910585197 ngày 09/4/2019. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền gốc, lãi tạm tính đến hết ngày 31/3/2026 theo cách tính tại bản tính chi tiết đã giao nộp có căn cứ chấp nhận. Bị đơn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận kể từ 01/4/2026 đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự vắng mặt của bị đơn: Theo thông tin tại Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế P MasterCard số 2019040910585197 ngày 09/4/2019 và thông tin do Công an phường P, Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp, bà Phan Thị Trúc L đăng ký thường trú và hiện nay đang sinh sống tại ấp P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 09/12/2025, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Phan Thị Trúc L tham gia làm việc giải quyết vụ án; tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải ngày 25/12/2025 và ngày 31/12/2025; tham gia phiên tòa lần 1 lúc 14 giờ 00 phút ngày 20/3/2026 và tham gia phiên tòa lần 2 lúc 14 giờ 00 phút ngày 31/3/2026 nhưng bà L vắng mặt không rõ lý do.

Ngày 27/3/2026, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Lê Ngọc Bảo T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 4 Điều 91, Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ để xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung: Ngân hàng TMCP Đ (P) căn cứ vào tại Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế P MasterCard số 2019040910585197 ngày 09/4/2019 để yêu cầu bà Phan Thị Trúc L trả nợ tín dụng tạm tính đến ngày 31/3/2026 tổng số tiền 177.862.124 đồng (một trăm bảy mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn một trăm hai mươi bốn đồng), trong đó: Nợ gốc 53.800.000 đồng, nợ lãi 123.100.259 đồng, phí 961.865 đồng và yêu cầu bà L phải tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng từ ngày 01/4/2026 đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[3] Theo Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế P MasterCard số 2019040910585197 ngày 09/4/2019 do Ngân hàng TMCP Đ (P) giao nộp thể hiện bà Phan Thị Trúc L đề nghị Ngân hàng P cho vay tín dụng không tài sản bảo đảm số tiền 54.000.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc và đã phát sinh hiệu lực thi hành. Lãi suất thỏa thuận tại thời điểm vay là 25%/năm.

[4] Bà L vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế P MasterCard số 2019040910585197 ngày 09/4/2019 nên Ngân hàng P yêu cầu bà L trả tổng số tiền 177.862.124 đồng (một trăm bảy mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn một trăm hai mươi bốn đồng), trong đó: Nợ gốc 53.800.000 đồng (năm mươi ba triệu tám trăm nghìn đồng), nợ lãi 123.100.259 đồng (một trăm hai mươi ba triệu

một trăm nghìn hai trăm năm mươi chín đồng), phí 961.865 đồng theo cách tính chi tiết tại bản tóm tắt sao kê đã giao nộp có căn cứ chấp nhận.

[5] Bà Phan Thị Trúc L phải tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng từ ngày 01/4/2026 đến khi thanh toán xong khoản nợ của Ngân hàng TMCP Đ (P).

[6] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ (P) được chấp nhận nên bà Phan Thị Trúc L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 91,147, 227, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 351, Điều 463 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ các Điều 91, 95, 98 của Luật các Tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ (P) đối với bị đơn bà Phan Thị Trúc L về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc bà Phan Thị Trúc L có nghĩa vụ trả Ngân hàng TMCP Đ (P) tạm tính đến ngày 31/3/2026 tổng số tiền 177.862.124 đồng (một trăm bảy mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn một trăm hai mươi bốn đồng), trong đó: Nợ gốc 53.800.000 đồng (năm mươi ba triệu tám trăm nghìn đồng), nợ lãi 123.100.259 đồng (một trăm hai mươi ba triệu một trăm nghìn hai trăm năm mươi chín đồng), phí 961.865 đồng (chín trăm sáu mươi mốt nghìn tám trăm sáu mươi năm đồng).
.

Bà Phan Thị Trúc L phải tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế P MasterCard số 2019040910585197 ngày 09/4/2019 từ ngày 01/4/2026 đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Đ (P).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Trả lại Ngân hàng TMCP Đ (P) 10.250.974 đồng (mười triệu hai trăm năm mươi nghìn chín trăm bảy mươi bốn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 00342 ngày 24/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Phan Thị Trúc L phải chịu 8.893.106 đồng (tám triệu tám trăm chín mươi ba nghìn một trăm lẻ sáu đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lan Hương

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Văn thư, Hồ sơ.